

Bài 12. CHÍNH SÁCH TÀI NGUYÊN VÀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

(1 tiết)

I – MỤC TIÊU BÀI HỌC

Học xong bài này, HS cần :

(1) Đảng Cộng sản Việt Nam : *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tr. 231.

(2) Đảng Cộng sản Việt Nam : *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X*, Sdd, 2006, tr. 81, 82.

1. Về kiến thức

- Nêu được tình hình tài nguyên, môi trường và những phương hướng cơ bản nhằm bảo vệ tài nguyên, môi trường ở nước ta hiện nay.
- Hiểu được trách nhiệm của công dân trong việc thực hiện chính sách tài nguyên và bảo vệ môi trường.

2. Về kĩ năng

- Biết tham gia thực hiện và tuyên truyền thực hiện chính sách tài nguyên và bảo vệ môi trường phù hợp với khả năng của bản thân.
- Biết đánh giá thái độ, hành vi của bản thân và của người khác trong việc thực hiện chính sách tài nguyên và bảo vệ môi trường.

3. Về thái độ

- Tôn trọng, tin tưởng, ủng hộ chính sách tài nguyên và bảo vệ môi trường của Nhà nước.
- Phản đối và sẵn sàng đấu tranh với các hành vi gây hại cho tài nguyên, môi trường.

II – NHỮNG ĐIỀU CẦN LƯU Ý

1. Về nội dung

a) Trọng tâm kiến thức bài học

Trọng tâm kiến thức của bài này là : Mục tiêu và phương hướng cơ bản của chính sách tài nguyên và bảo vệ môi trường của Đảng và Nhà nước ta.

b) Một số nội dung mới và khó

– Để HS nắm vững nội dung của chính sách này, trước hết GV cần giúp HS hiểu được thế nào là tài nguyên và môi trường.

Về tài nguyên : Hiện có những cách chia khác nhau, nhưng thông thường người ta chia tài nguyên ra làm hai loại, đó là tài nguyên có khả năng phục hồi và tài nguyên không có khả năng phục hồi.

Tài nguyên có khả năng phục hồi là loại tài nguyên mà trong một điều kiện môi trường nào đó nó bị tàn phá nhưng có thể phục hồi, được thay thế

sau một thời gian cần thiết và điều kiện môi trường thích hợp (ví dụ : nước, không khí, đất...).

Tài nguyên không có khả năng phục hồi là loại tài nguyên do quá trình vận động của Trái Đất và tiến hoá tạo nên. Nếu tài nguyên đó bị phá hủy do điều kiện môi trường khắc nghiệt hoặc do con người tàn phá thì không thể phục hồi được (ví dụ : khoáng sản, nhiên liệu khoáng, các thông tin di truyền).

Về môi trường : GV giúp HS hiểu được, người ta chia thành môi trường sinh thái và môi trường tự nhiên.

Môi trường sinh thái là môi trường tự nhiên khi có tác động của con người.

Môi trường tự nhiên là các điều kiện tự nhiên bao quanh con người, có ảnh hưởng trực tiếp hoặc gián tiếp đến sự tồn tại và phát triển của con người và sinh vật.

– Làm rõ hơn "tầm quan trọng đặc biệt" của tài nguyên, môi trường đối với đời sống con người, sinh vật, sự phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội,... như : môi trường là không gian sinh sống cho con người và thế giới sinh vật ; môi trường là nơi chứa đựng các nguồn tài nguyên cần thiết cho đời sống và sản xuất của con người ; môi trường là nơi chứa đựng các chất phế thải do con người tạo ra trong cuộc sống và hoạt động sản xuất ; môi trường là nơi lưu trữ và cung cấp thông tin cho con người.

– GV cần giúp HS hiểu nội dung của bảo vệ môi trường là những hoạt động giữ cho môi trường trong lành, sạch đẹp, cải thiện môi trường, bảo đảm cân bằng sinh thái, ngăn chặn, khắc phục các hậu quả xấu do con người và thiên nhiên gây ra cho môi trường, khai thác, sử dụng hợp lí và tiết kiệm tài nguyên thiên nhiên.

2. Về phương pháp và hình thức tổ chức dạy học

– Tùy theo khả năng của mình và các điều kiện cho phép, GV lựa chọn phương pháp dạy học cho phù hợp với đối tượng để đạt hiệu quả cao nhất. Đối với bài này, nội dung không mang tính lí luận cao, GV nên dựa vào cách trình bày của SGK và có thể sử dụng chủ yếu phương pháp đàm thoại kết hợp với phương pháp thuyết trình.

– Để khơi dậy tính độc lập trong tư duy và rèn luyện tinh thần hợp tác giải quyết vấn đề cho HS, ngoài hình thức học cả lớp, GV có thể chia thành các nhóm để giải quyết từng đơn vị kiến thức, hoặc từng cá nhân nghiên cứu, sau đó tranh luận.

3. Về phương tiện dạy học

- Tranh, ảnh, sơ đồ, bảng, biểu về vấn đề dân số và giải quyết việc làm.
- Đầu video, máy chiếu, giấy khổ lớn.

4. Về kiểm tra, đánh giá

a) Gợi ý trả lời câu hỏi và làm bài tập

Đối với câu hỏi : *Em suy nghĩ như thế nào về vấn đề khai thác sử dụng tài nguyên và bảo vệ môi trường trong điều kiện nước ta còn nghèo, đang thực hiện CNH, HĐH đất nước ?* GV cần nhấn mạnh : để CNH, HĐH, chúng ta cần phải có nhiều nguyên liệu cho các ngành công nghiệp, kể cả xuất khẩu để có vốn cho đầu tư phát triển... Nhưng do những nguyên nhân khách quan và chủ quan ở nước ta hiện nay, tài nguyên suy giảm, môi trường ô nhiễm nên phải áp dụng công nghệ hiện đại, khai thác, sử dụng có kế hoạch, tiết kiệm, hiệu quả để bảo vệ tài nguyên, môi trường và phát triển bền vững.

– **Câu 3** : Đây là tình huống nhằm đánh giá kỹ năng của HS, GV có thể hướng dẫn HS trả lời như sau :

Ở nước ta, do bị chiến tranh tàn phá, do con người săn bắt động vật quý hiếm, khai hoang, chặt phá rừng một cách bừa bãi nên đã làm cho nơi cư trú của voi bị thu hẹp, chia cắt và có nguy cơ bị tuyệt chủng.

Câu trả lời là : Con người là vốn quý nhất nên phải cứu lấy con người, nhưng voi rừng đang đứng trước nguy cơ bị diệt vong, mỗi công dân có trách nhiệm và tìm cách bảo vệ chúng. Muốn vậy, chúng ta phải học cách chung sống với voi, bằng cách phối hợp với các tổ chức quốc tế để hình thành khu bảo tồn voi. Trước mắt, chúng ta không được khai thác rừng một cách bừa bãi...

– **Câu 5** : Về yêu cầu "*kể về hoạt động bảo vệ tài nguyên, môi trường*", GV gợi ý cho HS phát biểu về các hoạt động bảo vệ tài nguyên, môi trường trên thế giới, ở nước ta hoặc tại địa phương mà HS cư trú... GV yêu cầu HS nêu ý nghĩa, tác dụng của các hoạt động đó. Hoặc GV có thể yêu cầu HS kể về một hoạt động mà mình trực tiếp tham gia như một đóng góp nhỏ bé nhưng thiết thực vào việc bảo vệ tài nguyên, môi trường (chú ý tính vừa sức, phù hợp với điều kiện của HS như : trồng cây, làm sạch đẹp cảnh quan, môi trường...).

b) *Gợi ý kiểm tra, đánh giá*

GV có thể đánh giá nhận thức, thái độ của HS bằng các câu hỏi sau :

1. Em có nhận xét gì về tình hình tài nguyên, môi trường ở địa phương mình và nói rõ tác hại của nó đối với sức khỏe con người, sự phát triển kinh tế – xã hội ?

2. Hãy chọn đáp án đúng trong các gợi ý sau :

Bảo vệ tài nguyên, môi trường có nghĩa là :

a) Giữ nguyên tình trạng hiện hành.

b) Chỉ khai thác, sử dụng tài nguyên có thể phục hồi được.

c) Nghiêm cấm tất cả các ngành sản xuất có thể ảnh hưởng xấu đến môi trường.

d) Sử dụng hợp lí tài nguyên, cải thiện môi trường, ngăn chặn tình trạng huỷ hoại nghiêm trọng tài nguyên, môi trường đang diễn ra chỉ vì lợi ích trước mắt.

Đáp án d là đúng. Đáp án a không đúng, vì nếu cứ giữ nguyên tình trạng hiện hành, không khai thác thì con người không thoả mãn được nhu cầu cần thiết, xã hội không phát triển. Đáp án b không đúng, vì đối với tài nguyên không thể phục hồi được, con người vẫn có thể khai thác, nhưng phải khai thác có kế hoạch, tiết kiệm, từng bước tìm nguyên vật liệu khác thay thế, bảo đảm cho sự phát triển bền vững và vì lợi ích chính đáng của con người. Đáp án c không đúng, vấn đề là ở chỗ : phải tiết kiệm và có hệ thống xử lí chống ô nhiễm...).

III – GỢI Ý TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC DẠY HỌC

1. Phần mở bài

Để giờ học thêm sinh động, GV có thể mở bài gián tiếp bằng cách nêu tình hình môi trường thế giới và mệnh lệnh "Hãy cứu lấy Trái Đất", sau đó nói về sự cần thiết bảo vệ tài nguyên, môi trường ở nước ta.

Mở bài trực tiếp hoặc nêu vấn đề về vai trò của tài nguyên, môi trường đối với đời sống của con người hôm nay và mai sau để khẳng định sự cần thiết phải có phương hướng bảo vệ tài nguyên, môi trường.

2. Phần tổ chức dạy học các đơn vị kiến thức

Để làm nổi bật tầm quan trọng của vấn đề tài nguyên và môi trường, GV cần nhấn mạnh thêm : Ngày nay, bất kì một chủ trương, chính sách phát triển kinh tế – xã hội nào của Nhà nước cũng phải tính đến tác động của môi trường mới có được sự phát triển bền vững.

a) *Dạy học đơn vị kiến thức 1* : Tình hình tài nguyên, môi trường ở nước ta hiện nay.

** Mức độ kiến thức :*

HS hiểu được những nét khái quát nhất về tình hình tài nguyên, môi trường ở nước ta, nguyên nhân dẫn đến tình trạng cạn kiệt tài nguyên, ô nhiễm môi trường.

** Cách thức thực hiện :*

Cách 1, GV nêu câu hỏi cho HS phát biểu, sau đó giảng giải và kết luận. Câu hỏi có thể là :

– Tại sao nói tài nguyên, môi trường nước ta phong phú, thuận lợi cho phát triển đất nước ?

– Tại sao bên cạnh những thuận lợi, thực trạng tài nguyên, môi trường nước ta lại là điều "đáng lo ngại ?"

– Nguyên nhân chính nào dẫn đến thực trạng trên ?

GV chú ý tới nguyên nhân chủ quan.

Cách 2, GV cung cấp thông tin về tình hình tài nguyên, môi trường ở nước ta (có thể sử dụng tranh, ảnh, bảng, biểu, sơ đồ, số liệu...). Sau đó, yêu cầu HS nhận xét. GV kết luận : tài nguyên, môi trường nước ta phong phú, thuận lợi cho sự phát triển đất nước. Nhưng điều đáng lo ngại hiện nay là tài nguyên có nguy cơ cạn kiệt, ảnh hưởng đến sự phát triển kinh tế – xã hội của đất nước.

– Môi trường nhiều nơi bị ô nhiễm, ảnh hưởng xấu đến sức khỏe và đời sống của con người (xem SGK trang 97 – 98), GV chia lớp thành 3 hoặc 4 nhóm thảo luận về "*Nguyên nhân chính nào dẫn đến thực trạng trên*" và kết luận như trong SGK.

b) *Dạy học đơn vị kiến thức 2* : Mục tiêu, phương hướng cơ bản của chính sách tài nguyên và bảo vệ môi trường.

** Mức độ kiến thức :*

Hiểu được mục tiêu, phương hướng cơ bản nhằm bảo vệ tài nguyên và môi trường.

** Cách thức thực hiện :*

GV đặt câu hỏi để HS nêu tên những phương hướng cơ bản, ghi tóm tắt lên bảng (hoặc viết vào giấy khổ lớn giúp cho HS dễ quan sát), sau đó giảng giải tập trung vào phương hướng, biện pháp 2, 4 và 5.

c) *Dạy học đơn vị kiến thức 3* : Trách nhiệm của công dân đối với chính sách tài nguyên và bảo vệ môi trường.

** Mức độ kiến thức :*

HS xác định được trách nhiệm của mình đối với chính sách tài nguyên và bảo vệ môi trường.

** Cách thức thực hiện :*

GV nêu câu hỏi để HS thảo luận, trình bày, nêu ví dụ, sau đó tổng kết.

3. Phần củng cố

GV hệ thống hoá lại những kiến thức cơ bản về tình hình tài nguyên, môi trường ở nước ta hiện nay, mục tiêu, phương hướng cơ bản của chính sách bảo vệ tài nguyên và môi trường (có thể sử dụng bài tập 1 và 2 để hỏi HS, sau đó kết luận).

Để mở rộng kiến thức và rèn luyện kỹ năng cho HS, GV có thể nêu vấn đề về ô nhiễm không khí (nguyên nhân, tác hại, biện pháp khắc phục), kẻ bảng cho HS điền vào chỗ trống.

Ví dụ : *Ô nhiễm không khí*

Nguyên nhân	Tác hại	Biện pháp khắc phục

IV – TƯ LIỆU THAM KHẢO

Luật Bảo vệ môi trường năm 2005

1. Giải thích một số thuật ngữ, khái niệm (trích Điều 3)

– *Phát triển bền vững* là phát triển đáp ứng được nhu cầu của thế hệ hiện tại mà không làm tổn hại đến khả năng đáp ứng nhu cầu đó của các thế hệ tương lai trên cơ sở kết hợp chặt chẽ, hài hoà giữa tăng trưởng kinh tế, bảo đảm tiến bộ xã hội và bảo vệ môi trường.

– *Đa dạng sinh học* là sự phong phú về nguồn gen, về giống, loài sinh vật và hệ sinh thái.

– *Thông tin về môi trường* bao gồm số liệu, dữ liệu về các thành phần môi trường ; về trữ lượng, giá trị sinh thái, giá trị kinh tế của các nguồn tài nguyên thiên nhiên ; về các tác động đối với môi trường ; về chất thải ; về mức độ môi trường bị ô nhiễm, suy thoái và thông tin về các vấn đề môi trường khác.

2. Mở rộng hợp tác quốc tế về bảo vệ môi trường (trích Điều 120)

Nhà nước khuyến khích các tổ chức, cá nhân hợp tác với tổ chức, cá nhân nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài nhằm nâng cao năng lực và hiệu quả công tác bảo vệ môi trường trong nước ; nâng cao vị trí, vai trò của Việt Nam về bảo vệ môi trường trong khu vực và quốc tế.